

Số: 154/QĐ-TTYTST

Sơn Tịnh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của 11 Trạm Y tế xã (Tỉnh Bắc, Tỉnh Bình, Tỉnh Đông, Tỉnh Hà, Tỉnh Hiệp, Tỉnh Giang, Tỉnh Minh, Tỉnh Phong, Tỉnh Sơn, Tỉnh Thọ, Tỉnh Trà) thuộc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN SƠN TỊNH

Căn cứ Quyết định số 3962/QĐ-SYT ngày 15/12/2020 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Trưởng Bộ Y tế ban hành Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-SYT ngày 10/8/2021 của Sở Y tế Quảng Ngãi Về việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh của 11 Trạm Y tế xã (Tỉnh Bắc, Tỉnh Bình, Tỉnh Đông, Tỉnh Hà, Tỉnh Hiệp, Tỉnh Giang, Tỉnh Minh, Tỉnh Phong, Tỉnh Sơn, Tỉnh Thọ, Tỉnh Trà) thuộc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh, cụ thể:

T T	TT TT43 BYT và TT21	Tên kỹ thuật	Thuộc tuyến kỹ thuật	
			Trong phân tuyến	Tuyến trên
<b>III. NHI KHOA</b>				
		<b>I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC</b>		
		<b>II. TÂM THẦN</b>		

1	270.	Test nhanh phát hiện chất opiats trong nước tiểu	x	
<b>XXIII- HÓA SINH</b>				
<b>B. NƯỚC TIỂU</b>				
2	188.	Định tính Marijuana (THC) (test nhanh)	x	
3	193	Định tính Opiate (test nhanh)	x	
4	194	Định tính Morphin (test nhanh)	x	
5	195	Định tính Codein (test nhanh)	x	
6	196	Định tính Heroin (test nhanh)	x	
<b>XXIV- VI SINH</b>				
<b>B. VIRUS</b>				
<b>1. Virus chung</b>				
7	108	Virus test nhanh	x	
<b>2. Hepatitis virus</b>				
8	163	HEV Ab test nhanh	x	
9	164	HEV IgM test nhanh	x	

*Tổng cộng: 09 kỹ thuật.*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông/bà Trưởng các phòng chức năng; Trưởng 11 Trạm Y tế xã (Tỉnh Bắc, Tỉnh Bình, Tỉnh Đông, Tỉnh Hà, Tỉnh Hiệp, Tỉnh Giang, Tỉnh Minh, Tỉnh Phong, Tỉnh Sơn, Tỉnh Thọ, Tỉnh Trà) và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BHXH huyện Sơn Tịnh;
- GD, các PGD TTYT;
- Lưu: VT, KHN.V.



**GIÁM ĐỐC**

**Võ Thanh Tân**

20/4/2015

foto gửi

- lái đò, (bỏ phần kê toán)
- phòng HCTH; phòng BHYT huyện Sơn Tịnh
- 11 Trạm y tế xã

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 578/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 4 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG HUYỆN SƠN TINH

Số: 389

Ngày: 20/4/2015

Chuyên: .....

Lưu hồ sơ số: .....

phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UB ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế ban hành Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh tại Tờ trình số 13/TTr-YTDP-ST ngày 14/5/2014 về việc xin phê duyệt danh mục kỹ thuật lần đầu của Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh (chi tiết theo danh mục kèm theo), trong đó:

I. Hồi sức cấp cứu và chống độc	37 kỹ thuật
II. Nội khoa	11 kỹ thuật
III. Nhi khoa	118 kỹ thuật
IV. Tâm thần	03 kỹ thuật
V. Nội tiết	05 kỹ thuật
VI. Y học cổ truyền	36 kỹ thuật
VII. Ngoại khoa	03 kỹ thuật
VIII. Bông	07 kỹ thuật
IX. Phụ sản	21 kỹ thuật
X. Mắt	12 kỹ thuật
XI. Tai mũi họng	11 kỹ thuật
XII. Răng hàm mặt	06 kỹ thuật

XIII. Phục hồi chức năng	06 kỹ thuật
XIV. Điện quang	01 kỹ thuật
XV. Thăm dò chức năng	04 kỹ thuật
XVI. Huyết học - truyền máu	06 kỹ thuật
XVII. Hóa sinh	01 kỹ thuật
XVIII. Vi sinh, ký sinh trùng	08 kỹ thuật

Một kỹ thuật có thể được nhiều chuyên khoa, chuyên ngành thực hiện, nhưng trong Quyết định này được sắp xếp ở chuyên khoa, chuyên ngành phù hợp nhất.

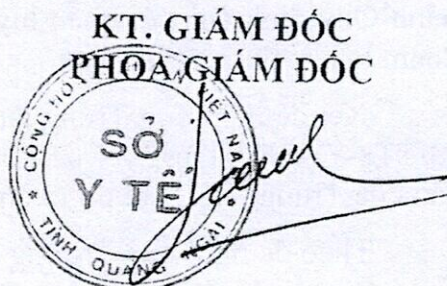
**Điều 2.** Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, căn cứ Quyết định này và các điều kiện cụ thể của từng Trạm Y tế xã có quy định danh mục kỹ thuật phù hợp cho từng Trạm y tế trực thuộc.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở Y tế, các phòng chức năng, Thanh tra Sở; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *gmm*

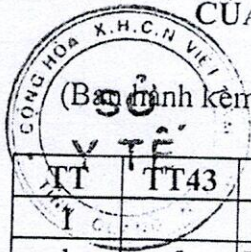
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BHXH tỉnh;
- BVĐK huyện Sơn Tịnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, NVY.



Nguyễn Tấn Hùng

**DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
CỦA TRẠM Y TẾ XÃ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG  
HUYỆN SON TỈNH**



(Bản kèm theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Sở Y tế Quảng Ngãi)

Y TẾ TT TT43		DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
I		HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	
1	5	Làm test phục hồi máu mao mạch	
2	6	Đặt catheter tĩnh mạch ngoại biên	
3	51	Hồi sức chống sốc $\leq 8$ giờ	
4	52	Cầm chày máu ở lỗ mũi sau bằng ống thông có bóng chèn	
5	53	Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu	
6	57	Thở oxy qua gọng kính ( $\leq 8$ giờ)	
7	58	Thở oxy qua mặt nạ không có túi ( $\leq 8$ giờ)	
8	59	Thở ô xy qua mặt nạ có túi có hít lại (túi không có van) ( $\leq 8$ giờ)	
9	60	Thở oxy qua mặt nạ có túi không hít lại (túi có van) ( $\leq 8$ giờ)	
10	61	Thở oxy qua ống chữ T (T-tube) ( $\leq 8$ giờ)	
11	62	Thở oxy dài hạn điều trị suy hô hấp mạn tính $\leq 8$ giờ	
12	64	Thủ thuật Heimlich (lấy dị vật đường thở) cho người lớn và trẻ em	
13	65	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	
14	86	Khí dung thuốc cấp cứu (một lần)	
15	157	Cố định lồng ngực do chấn thương gãy xương sườn	
16	158	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản	
17	164	Thông bàng quang	
18	211	Vận động trị liệu cho người bệnh bất động tại giường $\leq 8$ giờ	
19	215	Gây nôn cho người bệnh ngộ độc qua đường tiêu hóa	
20	216	Đặt ống thông dạ dày	
21	218	Rửa dạ dày cấp cứu	
22	224	Cho ăn qua ống thông dạ dày (một lần)	
23	225	Nuôi dưỡng người bệnh qua ống thông dạ dày bằng bơm tay (một lần)	
24	228	Nuôi dưỡng người bệnh qua lỗ mở dạ dày (dạ dày)	
25	229	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên $\leq 8$ giờ	
26	246	Đo lượng nước tiểu 24 giờ	
27	251	Lấy máu tĩnh mạch, tiêm thuốc tĩnh mạch (một lần chọc kim qua da)	
28	252	Truyền thuốc, dịch tĩnh mạch $\leq 8$ giờ	
29	263	Gội đầu tẩy độc cho người bệnh	
30	269	Băng ép bất động sơ cứu rấn cắn	
31	270	Ga rô hoặc băng ép cầm máu	
32	275	Băng bó vết thương	
33	276	Cố định tạm thời người bệnh gãy xương	
34	277	Cố định cột sống cổ bằng nẹp cứng	

TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
35	278	Vận chuyển người bệnh cấp cứu	
36	281	Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường (một lần)	
37	285	Xét nghiệm đông máu nhanh tại giường	
<b>II</b>		<b>NỘI KHOA</b>	
38	1	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	
39	31	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế	
40	32	Khí dung thuốc giãn phế quản	
41	68	Vận động trị liệu hô hấp	
42	85	Điện tim thường	
43	128	Chăm sóc mắt ở người bệnh liệt VII ngoại biên (một lần)	
44	150	Hút đờm hầu họng	
45	314	Siêu âm ổ bụng	
46	336	Test nhanh tìm hồng cầu ẩn trong phân	
47	337	Thụt thuốc qua đường hậu môn	
48	339	Thụt tháo phân	
<b>III</b>		<b>NHI KHOA</b>	
		<b>A. HỒI SỨC CẤP CỨU - CHỐNG ĐỘC</b>	
49	51	Ép tim ngoài lồng ngực	
50	105	Thổi ngạt	
51	106	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	
52	107	Thủ thuật Heimlich (lấy dị vật đường thở)	
53	108	Thở oxy gọng kính	
54	110	Thở oxy qua mặt nạ có túi	
55	111	Thở oxy qua ống chữ T (T-tube)	
56	112	Cố định lồng ngực do chấn thương gãy xương sườn	
57	113	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp	
58	133	Thông tiêu	
59	134	Hồi sức chống sốc	
60	150	Vận động trị liệu cho người bệnh bất động tại giường	
61	178	Đặt sonde hậu môn	
62	179	Thụt tháo phân	
63	194	Tắm cho người bệnh tại giường	
64	195	Tắm tẩy độc cho người bệnh	
65	196	Gội đầu cho người bệnh tại giường	
66	197	Gội đầu tẩy độc cho người bệnh	
67	198	Vệ sinh răng miệng đặc biệt	
68	199	Xoa bóp phòng chống loét	
69	200	Cố định cột sống cổ bằng nẹp cứng	
70	201	Cố định tạm thời người bệnh gãy xương	
71	202	Băng bó vết thương	
72	203	Cầm máu (vết thương chảy máu)	
73	204	Vận chuyển người bệnh an toàn	
74	206	Định nhóm máu tại giường	
75	208	Lấy máu tĩnh mạch ben	
76	210	Tiêm truyền thuốc	

TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
		<b>B. TÂM THẦN</b>	
37	S267	Liệu pháp lao động	
78	268	Cấp cứu người bệnh tự sát	
79	269	Xử trí dị ứng thuốc hướng thần	
80	270	Test nhanh phát hiện chất opiats trong nước tiểu	
		<b>C. Y HỌC CỔ TRUYỀN</b>	
81	284	Sắc thuốc thang	
82	285	Ngâm thuốc YHCT bộ phận	
83	287	Bó thuốc	
84	288	Chườm ngải	
85	292	Chích lê	
86	293	Luyện tập dưỡng sinh	
87	461	Điện châm điều trị di chứng bại liệt	
88	462	Điện châm điều trị liệt chi trên	
89	463	Điện châm điều trị liệt chi dưới	
90	464	Điện châm điều trị liệt nửa người	
91	467	Điện châm điều trị đau thần kinh tọa	
92	478	Điện châm điều trị đau đầu, đau nửa đầu	
93	479	Điện châm điều trị mất ngủ	
94	506	Điện châm điều trị bí đại	
95	603	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt	
96	604	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi trên	
97	605	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi dưới	
98	607	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thần kinh tọa	
99	610	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên	
100	611	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới	
101	671	Cứu điều trị đau lưng thể hàn	
102	672	Cứu điều trị đau thần kinh tọa thể hàn	
103	674	Cứu điều trị liệt thần kinh VII ngoại biên thể hàn	
104	675	Cứu điều trị đau vai gáy cấp thể hàn	
105	676	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn	
		<b>D. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG</b>	
106	807	Xoa bóp cục bộ bằng tay (60 phút)	
107	808	Xoa bóp toàn thân bằng tay (60 phút)	
108	809	Chườm lạnh	
109	810	Chườm ngải cứu	
110	811	Tập vận động có trợ giúp	
111	812	Vỗ rung lồng ngực	
112	813	Xoa bóp	
113	814	Tập ho	
114	815	Tập thở	
115	826	Điều trị sẹo bỏng bằng băng thun áp lực kết hợp với thuốc làm mềm sẹo	
116	827	Điều trị sẹo bỏng bằng day sẹo- massage sẹo với các thuốc làm mềm sẹo	

TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
117	829	Vật lý trị liệu điều trị các chứng đau cho sản phụ trong lúc mang thai và sau khi sinh	
118	830	Vật lý trị liệu - PHCN cho người bệnh bại liệt	
119	838	Vật lý trị liệu -PHCN viêm quanh khớp vai	
120	839	Vật lý trị liệu -PHCN trật khớp vai	
121	876	Phục hồi chức năng thoái hoá khớp (cột sống cổ - lưng)	
122	885	Xoa bóp đầu mặt cổ, vai gáy, tay	
123	886	Xoa bóp lưng, chân	
124	887	Xoa bóp	
125	892	Tập vận động đoạn chi 30 phút	
126	893	Tập vận động đoạn chi 15 phút	
127	894	Tập vận động toàn thân 30 phút	
128	895	Tập vận động toàn thân 15 phút	
129	896	Tập vận động cột sống	
130	900	Tập vận động tại giường	
131	983	Nạng nách	
132	984	Nạng khuỷu	
133	985	Gậy tập	
134	986	Nẹp khớp gối	
135	987	Máng đỡ bàn tay	
		<b>D. MẮT</b>	
136	1703	Cắt chỉ khâu da	
137	1706	Lấy dị vật kết mạc	
138	1707	Khám mắt	
		<b>E. RĂNG HÀM MẶT</b>	
139	1955	Nhổ răng sữa	
140	1956	Nhổ chân răng sữa	
141	1957	Điều trị viêm loét niêm mạc miệng trẻ em	
142	1958	Chích Apxe lợi trẻ em	
143	1959	Điều trị viêm lợi trẻ em	
144	1960	Chích áp xe lợi	
145	1961	Điều trị viêm lợi do mọc răng	
146	2077	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng hàm mặt	
		<b>G. TAI MŨI HỌNG</b>	
147	2125	Lấy dây tai (nút biểu bì)	
148	2155	Cầm máu mũi bằng Meroxeo (2 bên)	
149	2190	Lấy dị vật họng miệng	
150	2191	Khí dung mũi họng	
		<b>H. NỘI KHOA</b>	
151	2357	Thụt tháo phân	
152	2358	Đặt sonde hậu môn	
153	2382	Test lấy da (Prick test) với các loại thuốc	
154	2383	Test nội bì	
155	2384	Test áp (Patch test) với các loại thuốc	
156	2387	Tiêm trong da	



TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
157	2388	Tiêm dưới da	
158	2389	Tiêm bắp thịt	
159	2390	Tiêm tĩnh mạch	
160	2391	Truyền tĩnh mạch	
<b>I. NGOẠI KHOA</b>			
161	3826	Thay băng, cắt chỉ vết mổ	
162	3827	Khâu vết thương phần mềm dài dưới 10cm	
163	3874	Nắn, cố định trật khớp hàm	
164	3909	Chích rạch áp xe nhỏ	
165	3910	Chích hạch viêm mũi	
166	3911	Thay băng, cắt chỉ	
<b>IV TÂM THẦN</b>			
167	68	Cấp cứu tự sát	
168	69	Xử trí hạ huyết áp tư thế	
169	71	Xử trí dị ứng thuốc hướng thần	
<b>V NỘI TIẾT</b>			
170	225	Thay băng trên người bệnh đái tháo đường	
171	234	Cắt móng chân, chăm sóc móng trên người bệnh đái tháo đường	
172	239	Hướng dẫn kỹ thuật tiêm Insulin	
173	240	Hướng dẫn tự chăm sóc bàn chân	
174	241	Tư vấn chế độ dinh dưỡng và tập luyện	
<b>VI Y HỌC CỔ TRUYỀN</b>			
175	5	Điện châm	
176	6	Thủy châm	
177	9	Cứu	
178	10	Chích lễ	
179	20	Xông hơi thuốc	
180	21	Xông khói thuốc	
181	22	Sắc thuốc thang	
182	24	Ngâm thuốc YHCT bộ phận	
183	25	Đặt thuốc YHCT	
184	26	Bỏ thuốc	
185	27	Chườm ngải	
186	28	Luyện tập dưỡng sinh	
187	281	Điện châm điều trị hội chứng stress	
188	282	Điện châm điều trị cảm mạo	
189	313	Điện châm điều trị đau do thoái hóa khớp	
190	319	Điện châm điều trị giảm đau do zona	
191	389	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi trên	
192	390	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi dưới	
193	392	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng thất lung- hồng	
194	396	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên	
195	397	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới	
196	398	Xoa bóp bấm huyệt điều trị choáng, ngất	

TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
197	408	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau đầu, đau nửa đầu	
198	409	Xoa bóp bấm huyệt điều trị mất ngủ	
199	410	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng stress	
200	425	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thần kinh liên sườn	
201	428	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm khớp dạng thấp	
202	429	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau do thoái hoá khớp	
203	430	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau lưng	
204	431	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm quanh khớp vai	
205	432	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng vai gáy	
206	454	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn	
207	479	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong hàn	
208	480	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong nhiệt	
209	481	Giác hơi điều trị các chứng đau	
210	482	Giác hơi điều trị cảm cúm	
<b>VII</b>		<b>NGOẠI KHOA</b>	
211	164	Cố định gãy xương sườn bằng băng dính to bản	
212	411	Cắt hẹp bao quy đầu	
213	412	Mở rộng lỗ sáo	
<b>VIII</b>		<b>BÔNG</b>	
214	5	Thay băng điều trị vết bỏng dưới 10% diện tích cơ thể ở người lớn	
215	13	Sử dụng thuốc tạo màng điều trị vết thương bỏng nông	
216	79	Sơ cứu, cấp cứu tổn thương bỏng nhiệt	
217	80	Xử lý tại chỗ kì đầu tổn thương bỏng	
218	81	Sơ cấp cứu bỏng do vôi tôi nóng	
219	82	Sơ cấp cứu bỏng acid	
220	83	Sơ cấp cứu bỏng do dòng điện	
<b>IX</b>		<b>PHỤ SẢN</b>	
221	33	Đỡ đẻ thường ngôi chòm	
222	34	Cắt và khâu tầng sinh môn	
223	35	Xử trí tích cực giai đoạn 3 cuộc chuyển dạ đẻ	
224	36	Nghiệm pháp bong rau, đỡ rau, kiểm tra bánh rau	
225	37	Kiểm soát tử cung	
226	38	Bóc rau nhân tạo	
227	39	Kỹ thuật bấm ối	
228	40	Làm thuốc vết khâu tầng sinh môn nhiễm khuẩn	
229	41	Khám thai	
230	165	Khám phụ khoa	
231	166	Sơỉ cổ tử cung	
232	167	Làm thuốc âm đạo	
233	196	Khám sơ sinh	
234	197	Chăm sóc rốn sơ sinh	
235	198	Tắm sơ sinh	
236	199	Đặt sonde hậu môn sơ sinh	
237	200	Bóp bóng Ambu, thổi ngạt sơ sinh	

TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
238	201	Hồi sức sơ sinh ngay sau sinh	
239	202	Cố định tạm thời gãy xương sơ sinh	
240	228	Đặt và tháo dụng cụ tử cung	
241	241	Phá thai đến hết 7 tuần bằng phương pháp hút chân không	
<b>MẮT</b>			
242	200	Lấy dị vật kết mạc	
243	203	Cắt chỉ khâu da mi đơn giản	
244	205	Đốt lông siêu, nhổ lông siêu	
245	206	Bơm rửa lệ đạo	
246	207	Chích chấp lệ, nang lông mi, chích áp xe mi, kết mạc	
247	208	Thay băng vô khuẩn	
248	209	Tra thuốc nhỏ mắt	
249	210	Nặn tuyến bờ mi, đánh mi	
250	211	Rửa cùng đồ	
251	212	Cấp cứu bong mắt ban đầu	
252	223	Khám lâm sàng mắt	
253	260	Đo thị lực	
<b>XI TAI - MŨI - HỌNG</b>			
254	56	Chọc hút dịch vành tai	
255	57	Chích nhọt ống tai ngoài	
256	58	Làm thuốc tai	
257	59	Lấy nút biểu bì ống tai ngoài	
258	212	Lấy dị vật họng miệng	
259	221	Sơ cứu bong đường hô hấp	
260	222	Khí dung mũi họng	
261	301	Khâu vết thương đơn giản vùng đầu, mặt, cổ	
262	302	Cắt chỉ sau phẫu thuật	
263	303	Thay băng vết mổ	
264	304	Chích áp xe nhỏ vùng đầu cổ	
<b>XII RĂNG - HÀM - MẶT</b>			
265	42	Chích áp xe lợi	
266	238	Nhổ răng sữa	
267	239	Nhổ chân răng sữa	
268	240	Chích áp xe lợi trẻ em	
269	241	Điều trị viêm lợi trẻ em (do màng bám)	
270	301	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng hàm mặt	
<b>XIII PHỤC HỒI CHỨC NĂNG</b>			
271	16	Điều trị bằng nhiệt nóng (chườm nóng)	
272	17	Điều trị bằng nhiệt lạnh (chườm lạnh)	
273	76	Kỹ thuật vỗ rung lồng ngực	
274	85	Kỹ thuật xoa bóp vùng	
275	86	Kỹ thuật xoa bóp toàn thân	
276	744	Điều trị bằng tia hồng ngoại	
<b>XIV ĐIỆN QUANG</b>			
277	30	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường bụng	

TT	TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	Ghi chú
<b>XV</b>		<b>THĂM ĐO CHỨC NĂNG</b>	
278	13	Nghiệm pháp dây thắt	
279	14	Điện tim thường	
280	93	Đo thị lực	
281	105	Nghiệm pháp Atropin	
<b>XVI</b>		<b>HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU</b>	
282	22	Nghiệm pháp dây thắt	
283	138	Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu (bằng phương pháp thủ công)	
284	19	Thời gian máu chảy phương pháp Duke	
285	21	Cơ cục máu đông (Tên khác: Cơ cục máu)	
286	118	Dàn tiêu bản máu ngoại vi (Phết máu ngoại vi)	
287	119	Phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng phương pháp thủ công)	
<b>XVII</b>		<b>HÓA SINH</b>	
288	179	Định tính beta HCG (test nhanh)	
<b>XVIII</b>		<b>VI SINH, KÝ SINH TRÙNG</b>	
289	108	Virus test nhanh	
290	263	Hồng cầu bạch cầu trong phân soi tươi	
291	264	Hồng cầu trong phân test nhanh	
292	265	Đơn bào đường ruột soi tươi	
293	266	Đơn bào đường ruột nhuộm soi	
294	267	Trùng giun, sán soi tươi	
295	317	Trichomonas Vaginalis soi tươi	
296	319	Vi nấm soi tươi	

Số: 640/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Sơn thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Sơn thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).



**GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tấn Đức



Số: ~~639~~ /QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Minh thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Minh thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

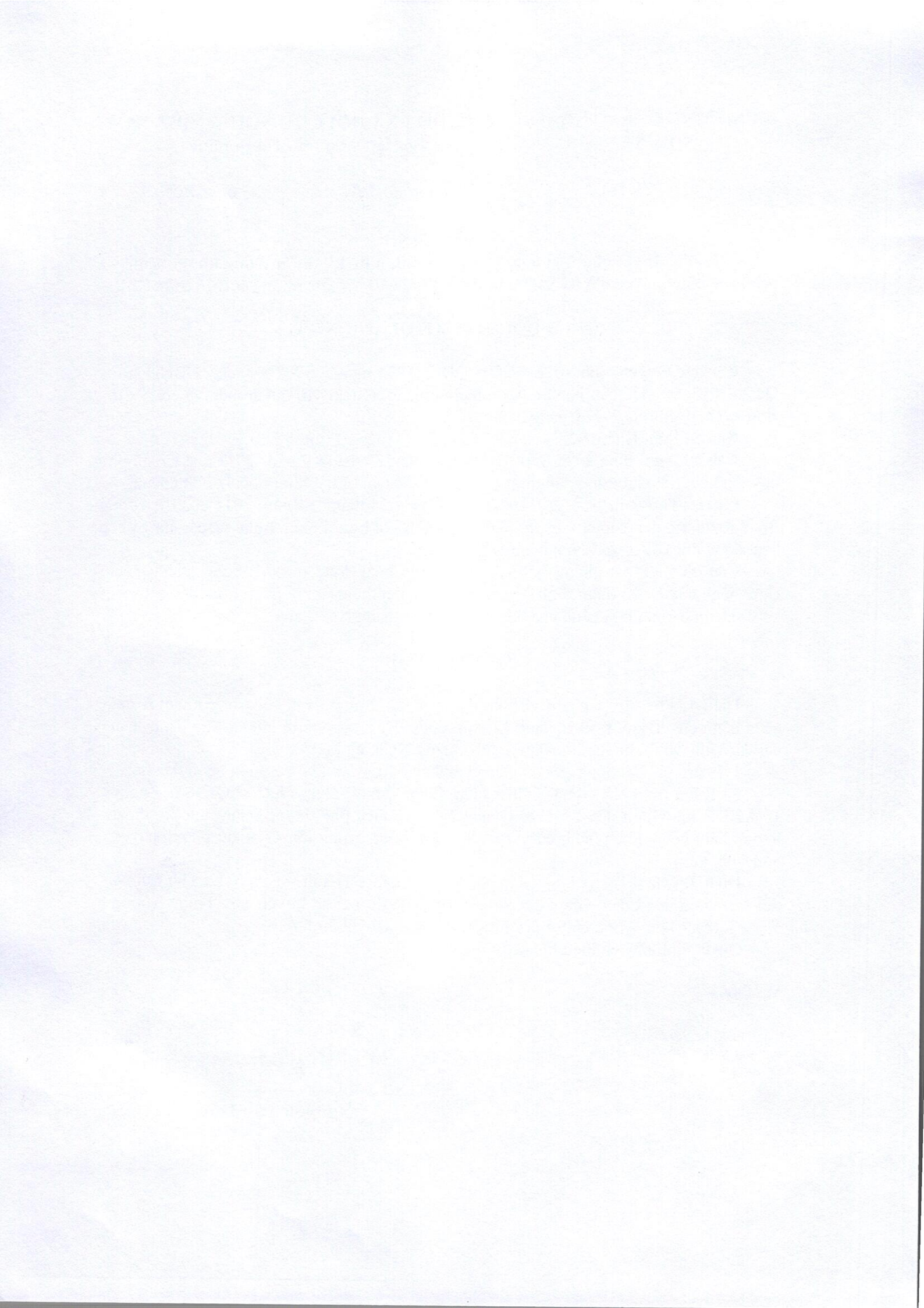
**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).

GIÁM ĐỐC  
SỞ  
Y TẾ  
  
Nguyễn Tấn Đức





Số: 638/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Bình thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Bình thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

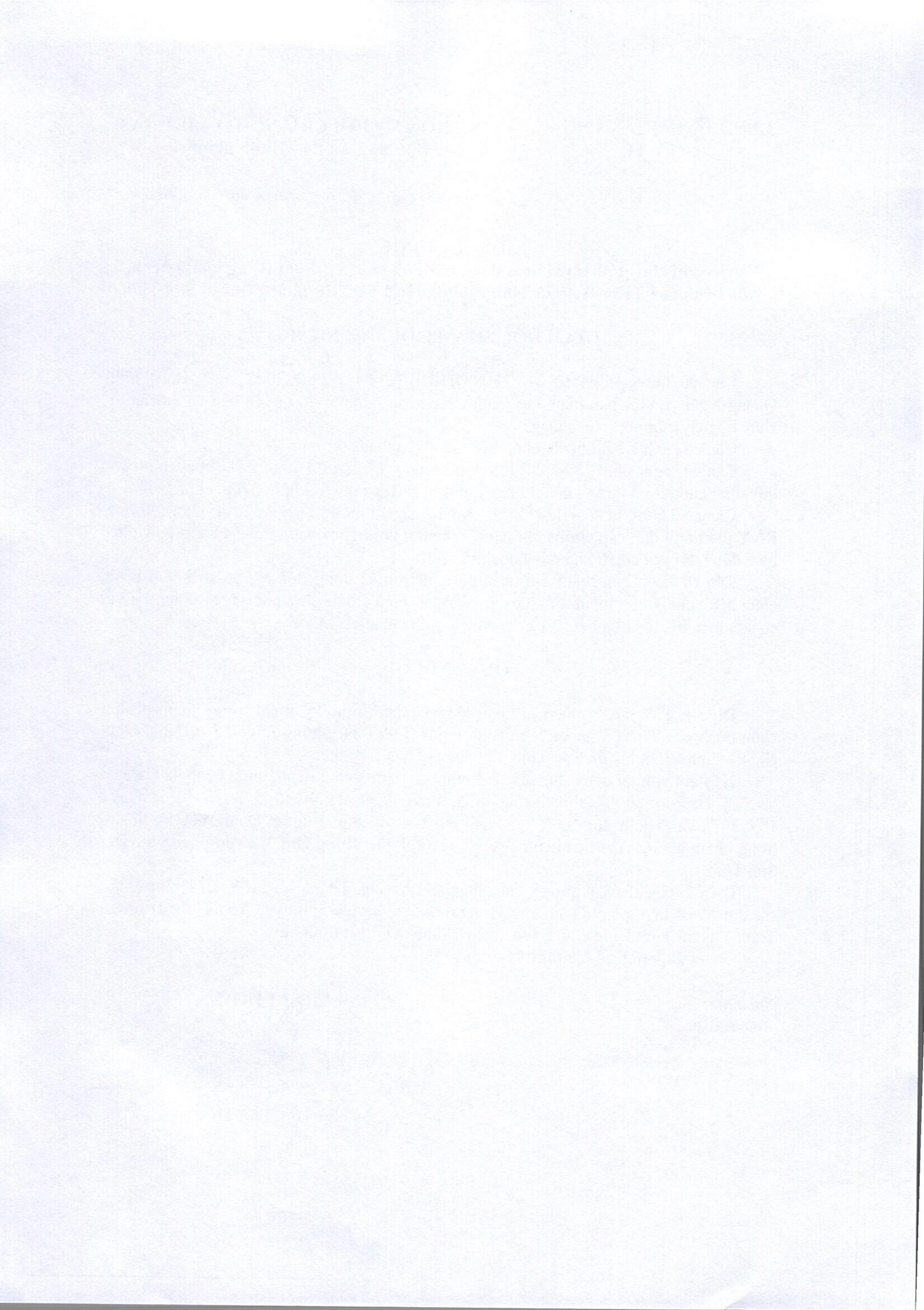
**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).





Số: 637/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Phong thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Phong thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

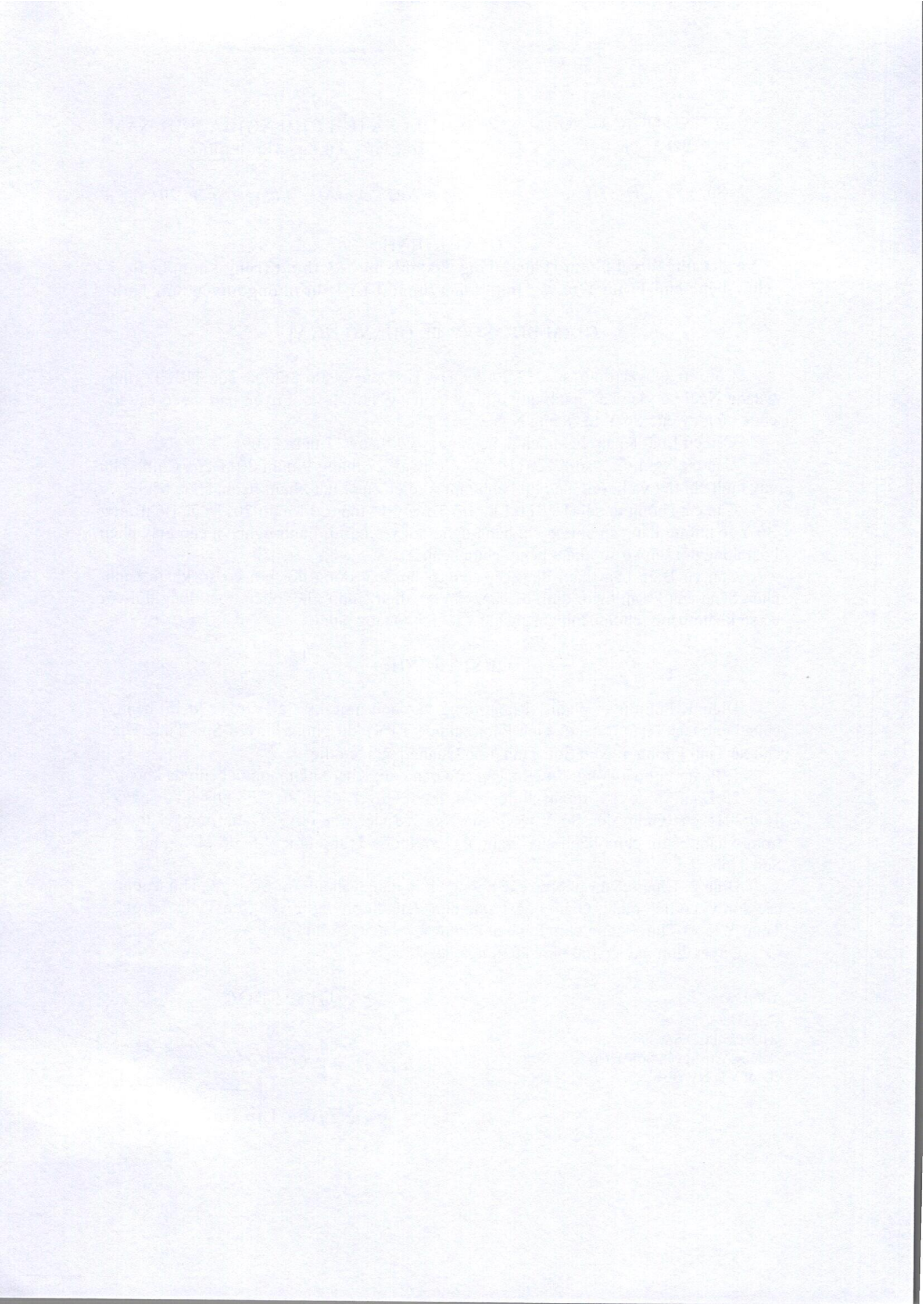
**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Phong chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).





Số: 636/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Thọ thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Thọ thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Thọ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).



Nguyễn Tấn Đức



Số: 635/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Giang thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định để cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Giang thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

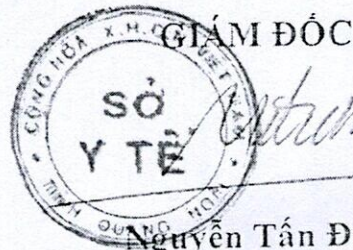
2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

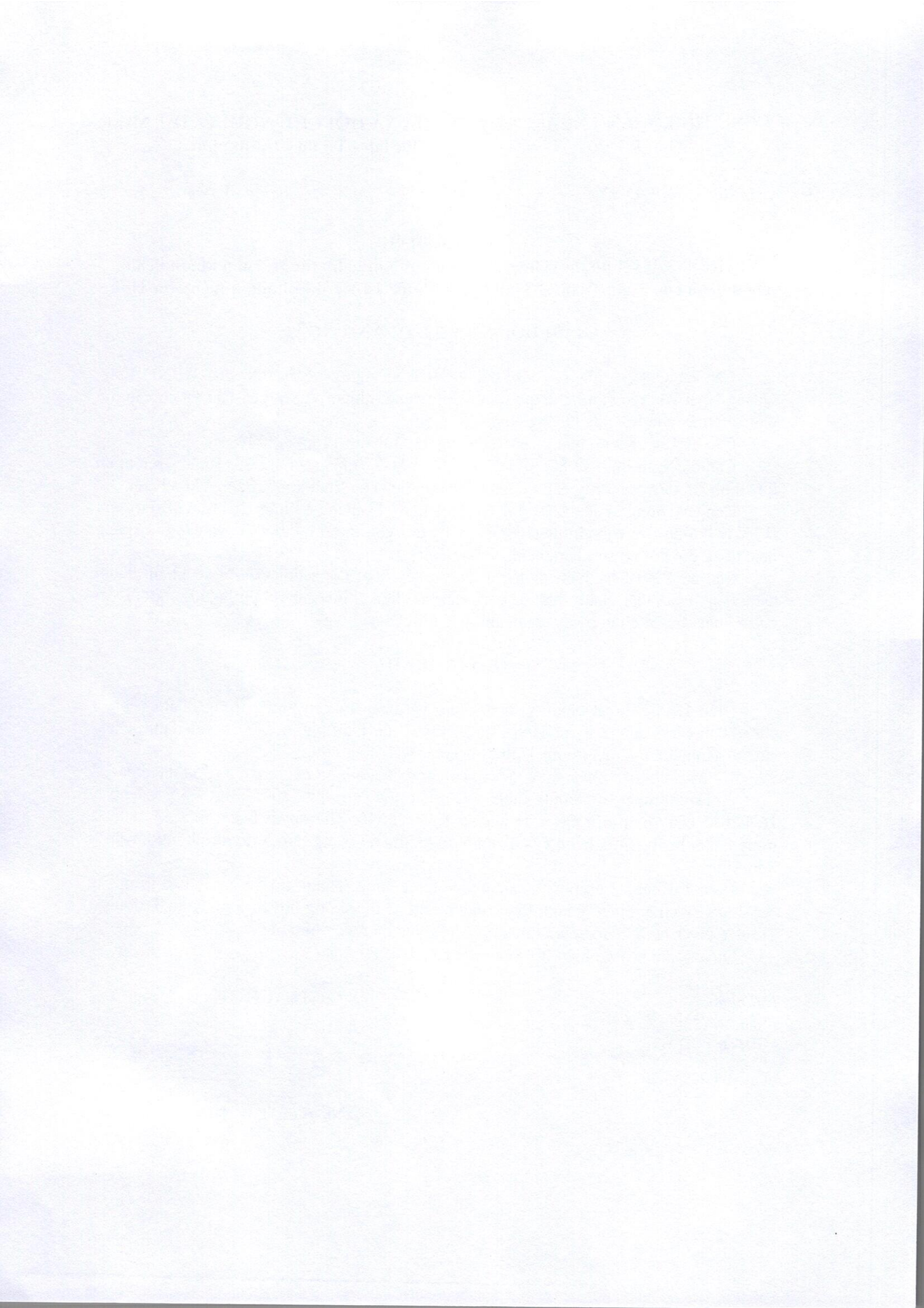
**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).







Số: 634/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Trà thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Trà thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Trà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

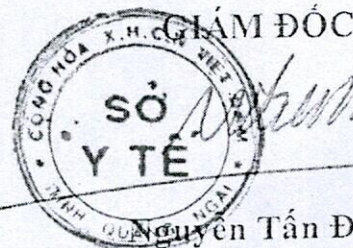
2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Trà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

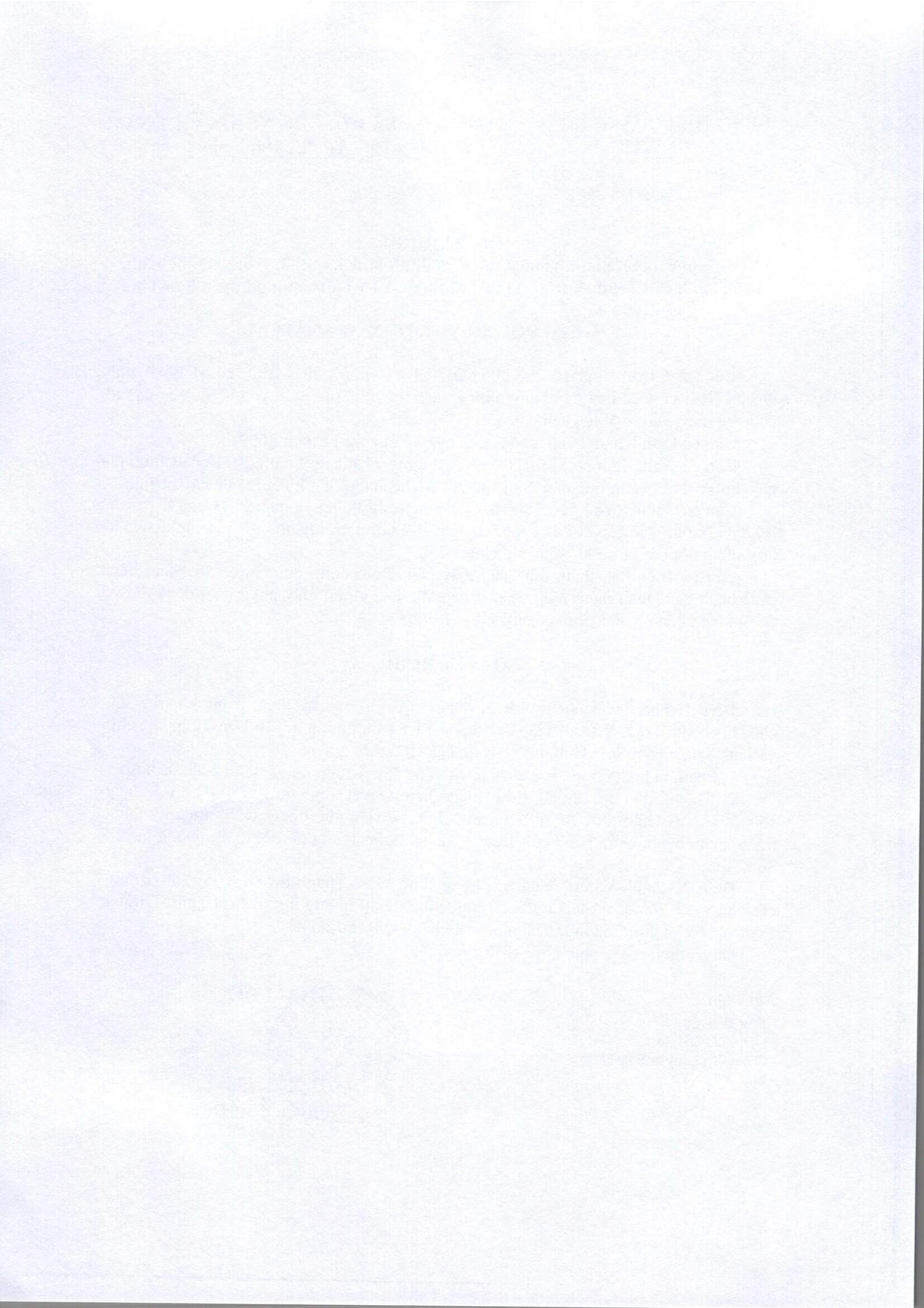
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).



Nguyễn Tân Đức



Số: 633/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Hiệp thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Hiệp thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

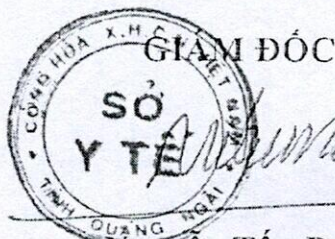
1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Hiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

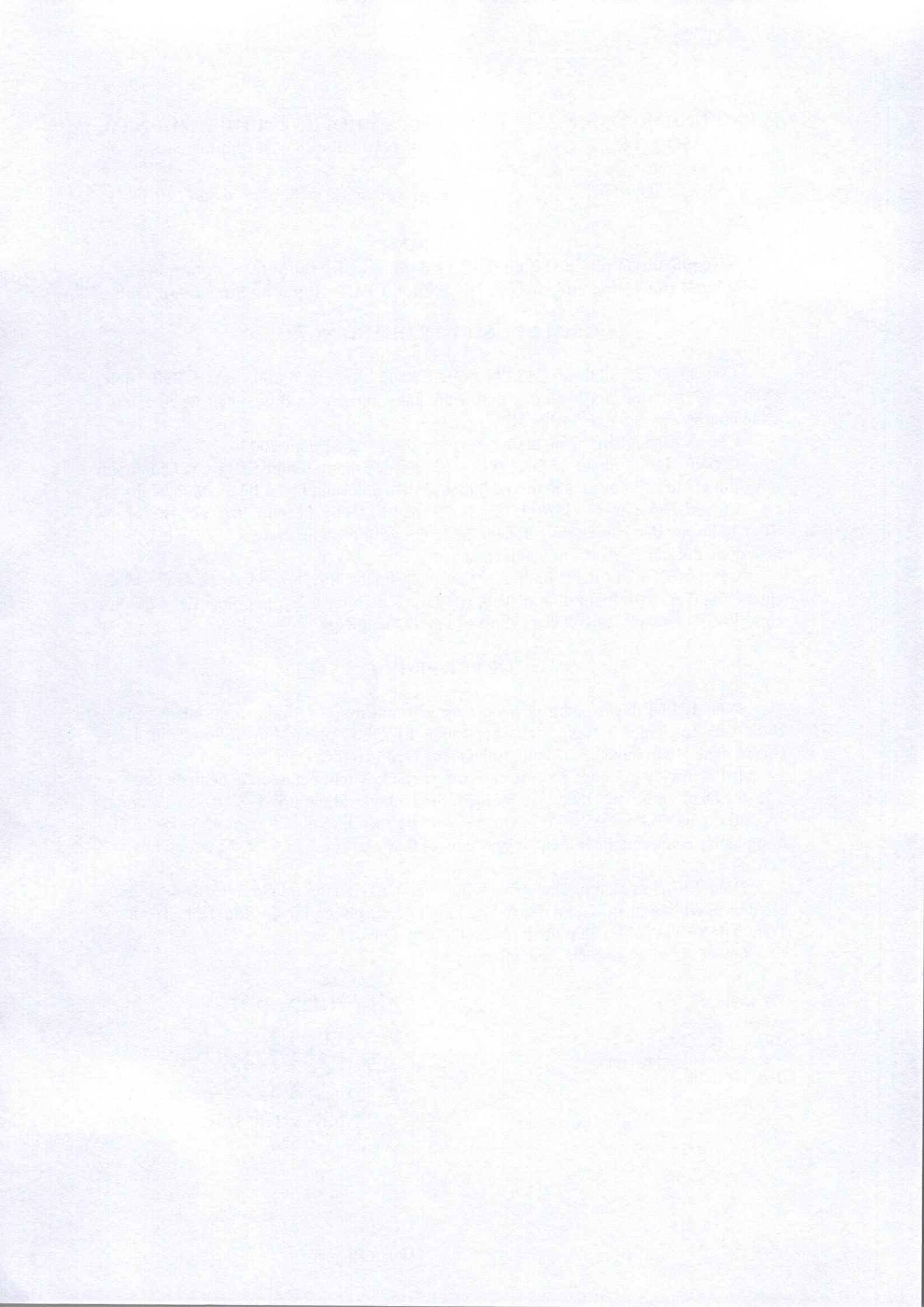
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).



Nguyễn Tấn Đức



Số: 632/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Hà thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Hà thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Hà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

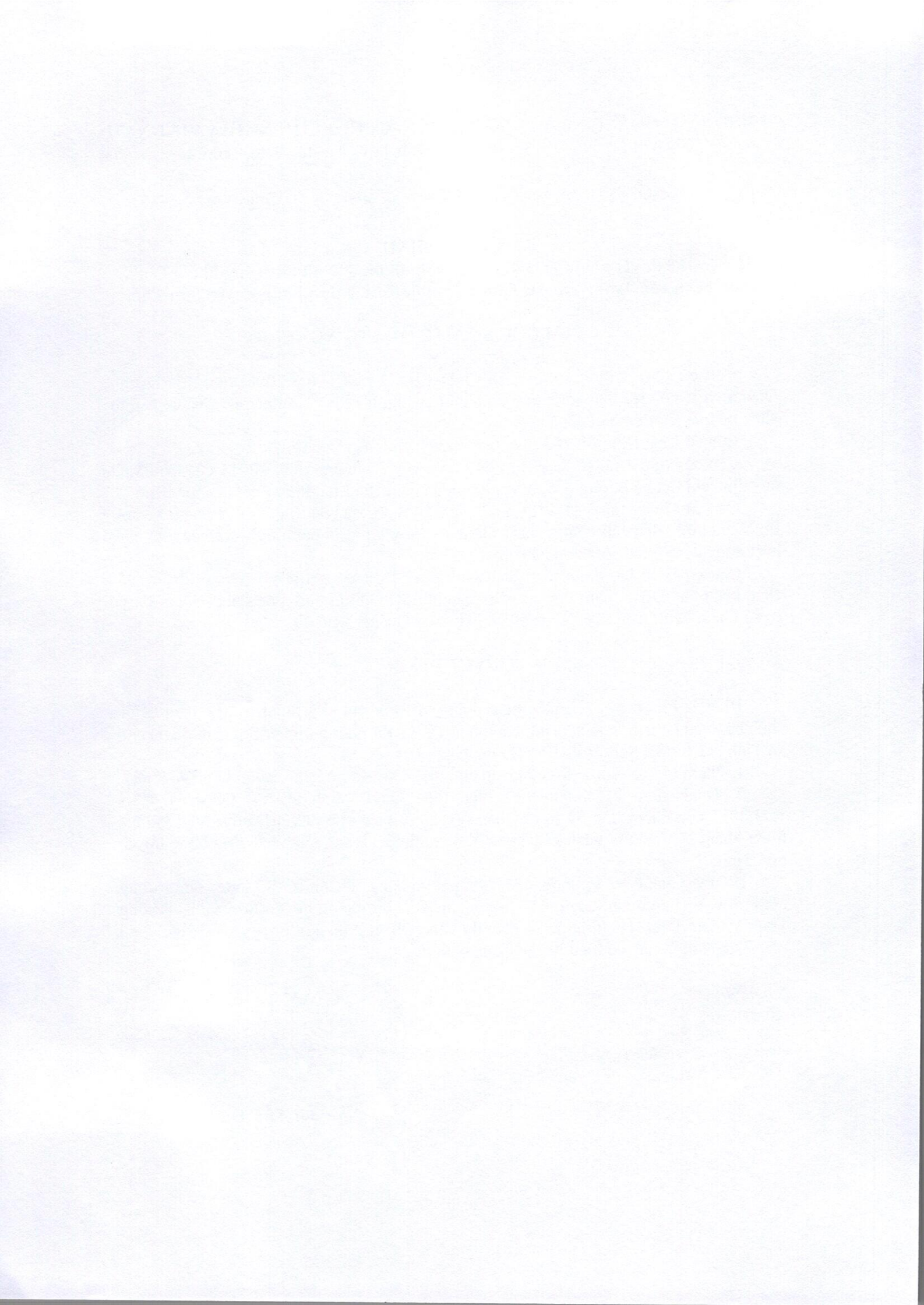
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).



Nguyễn Tấn Đức



Số: 631/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Đông thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Đông thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh da khoa.

2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).







Số: 630/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Bắc thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT - BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Đoàn thẩm định đề cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phạm vi hoạt động và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã Tịnh Bắc thuộc TTYT dự phòng huyện Sơn Tịnh; Địa chỉ: xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi hoạt động: Sơ cứu, cấp cứu ban đầu; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

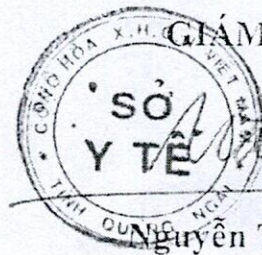
2. Danh mục kỹ thuật: thực hiện theo Quyết định số 578/QĐ-SYT ngày 15/4/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Sơn Tịnh, Trưởng Trạm Y tế xã Tịnh Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng Y tế huyện Sơn Tịnh;
- Lưu: VT, NVY(3b).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Đức



Số: 2082/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Trưởng Bộ Y tế ban hành Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh tại Tờ trình số 591/TTr-TTYTST ngày 30/7/2021 kèm Hồ sơ đề nghị bổ sung danh mục kỹ thuật và đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh của Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh, cụ thể:

T T	TT TT43 BYT và TT21	Tên kỹ thuật	Thuộc tuyến kỹ thuật	
			Trong phân tuyến	Tuyến trên
<b>III. NHI KHOA</b>				
<b>I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC</b>				
<b>II. TÂM THẦN</b>				
1	270.	Test nhanh phát hiện chất opiats trong nước tiểu	x	
<b>XXIII- HÓA SINH</b>				
<b>B. NƯỚC TIỂU</b>				
2	188.	Định tính Marijuana (THC) (test nhanh)	x	
3	193	Định tính Opiate (test nhanh)	x	
4	194	Định tính Morphin (test nhanh)	x	

5	195	Định tính Codein (test nhanh)	x	
6	196	Định tính Heroin (test nhanh)	x	
<b>XXIV- VI SINH</b>				
<b>B. VIRUS</b>				
<b>1. Virus chung</b>				
7	108	Virus test nhanh	x	
<b>2. Hepatitis virus</b>				
8	163	HEV Ab test nhanh	x	
9	164	HEV IgM test nhanh	x	

*Tổng cộng: 09 kỹ thuật.*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh căn cứ Quyết định này và điều kiện thực tế của từng Trạm Y tế để phê duyệt danh mục kỹ thuật cho từng Trạm Y tế trực thuộc phù hợp với năng lực thực hiện.

**Điều 4.** Các Ông/bà Chánh Văn phòng, Chánh Tranh tra, Trưởng các phòng chức năng Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- BHXH tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Minh Đức**